

THU HÚT FDI TẠI THANH HÓA - GÓC NHÌN TỪ DỊCH VỤ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP

Uông Thị Nga¹

TÓM TẮT

Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) là mục tiêu của nhiều địa phương trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội. Một trong những giải pháp để thu hút FDI vào tỉnh Thanh Hóa là nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) thông qua cải thiện chỉ tiêu dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp. Bài báo đã phân tích thực trạng dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh Thanh Hóa, chỉ ra những kết quả đã đạt được, những hạn chế còn tồn tại đối với các doanh nghiệp FDI liên quan đến dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, từ đó đề ra giải pháp cải thiện chỉ số này để tăng cường thu hút FDI và tỉnh Thanh Hoá trong tương lai.

Từ khóa: PCI, dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, tỉnh Thanh Hóa, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Năm 2020 là năm đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) của tỉnh Thanh Hóa có dấu ấn mạnh mẽ trong cả nước, là tỉnh đầu tiên thực hiện thành công hội nghị xúc tiến đầu tư ngay sau khi Chính phủ công bố hết giãn cách xã hội; thu hút được 155 dự án đầu tư trực tiếp (trong đó có 13 dự án FDI) với vốn đăng ký là 21.241 tỷ đồng và 333 triệu đô la Mỹ [2]. FDI đã đóng góp tích cực vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

FDI là một trong những yếu tố quan trọng để thực hiện mục tiêu phát triển Thanh Hóa thành “một cực tăng trưởng mới, cùng với Hà Nội, Hải Phòng và Quảng Ninh tạo thành tứ giác phát triển ở phía Bắc của Tổ quốc; đến năm 2030 trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại, người dân có mức sống cao hơn bình quân cả nước” [1]. Tỉnh Thanh Hóa cũng đã có nhiều biện pháp để thu hút vốn FDI. Một trong những biện pháp đó là cải thiện môi trường đầu tư thông qua tăng cường dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp.

Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp là một trong mười chỉ số thành phần của chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Với trọng số 20%, đây là một trong những chỉ số quan trọng tác động lớn đến tăng trưởng, đầu tư và lợi nhuận của doanh nghiệp, và cũng là chỉ số cần tập trung để nâng cao thứ hạng PCI của mỗi địa phương cũng như của Thanh Hóa. PCI được cải thiện đồng nghĩa với hình ảnh và uy tín của Thanh Hóa được nâng cao, điều này là một trong những yếu tố thúc đẩy các nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vốn FDI vào Thanh Hóa. Các doanh nghiệp FDI chiếm tới 22% số doanh nghiệp tham gia đánh giá PCI, vì thế, kết quả PCI của Thanh Hóa cũng phản ánh mong muốn của các doanh nghiệp FDI tại Thanh Hóa trong việc cải thiện môi trường đầu tư nói chung của địa phương.

¹ Khoa Kinh tế - Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Hồng Đức; Email: uongthinga@hdu.edu.vn

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Phương pháp thu thập số liệu

Số liệu được thu thập thông qua sách, báo, tạp chí, các công trình nghiên cứu về chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), về chính sách, dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp FDI. Các báo cáo, phân tích của phòng Công nghiệp và Thương mại Việt Nam (VCCI Việt Nam) và phòng Công nghiệp và Thương mại Việt Nam - Chi nhánh Thanh Hóa (VCCI Thanh Hóa).

Phương pháp phân tích

Bằng phương pháp thống kê mô tả, phương pháp so sánh (bao gồm số tuyệt đối và số tương đối) để đánh giá sự thay đổi của chỉ số dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp đối với các doanh nghiệp FDI tại Thanh Hóa. So sánh chỉ số này giữa Thanh Hóa với một số tỉnh khác để làm nổi bật sự khác biệt cũng như những hạn chế.

Ngoài ra, bài viết còn sử dụng phương pháp phỏng vấn chuyên gia nhằm tìm hiểu sâu và có thêm các cơ sở để phân tích, đánh giá và đề xuất giải pháp.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Các yếu tố ảnh hưởng đến lựa chọn đầu tư của doanh nghiệp FDI từ kết quả điều tra về PCI

Những yếu tố được coi là có ảnh hưởng tích cực đến lựa chọn địa điểm đầu tư của các doanh nghiệp FDI như: Tham nhũng ít phổ biến, hệ thống quy định ít bị hạn chế hơn, mức thuế thấp hơn, rủi ro thu hồi mặt bằng kinh doanh thấp hơn, bất ổn chính sách thấp hơn, cơ sở hạ tầng tốt hơn, chất lượng dịch vụ công tốt hơn, mức ảnh hưởng chính sách cao hơn, chính trị ổn định hơn. Đây đều là những yếu tố vĩ mô. Bên cạnh việc áp dụng những chính sách thu hút chung được nhà nước quy định, tỉnh Thanh Hóa còn có những chính sách hỗ trợ riêng cho doanh nghiệp FDI như cung cấp mặt bằng sạch và ổn định cho nhà đầu tư; cắt giảm 95% thủ tục hành chính, nếu doanh nghiệp đủ hồ sơ thì có thể cấp giấy chứng nhận đầu tư trong 04 giờ làm việc; hỗ trợ thêm 10% chi phí san lấp mặt bằng nếu đầu tư vào Khu kinh tế Nghi Sơn, tối đa không quá 500 triệu đồng/1 ha (Quyết định số 3667/2013/QĐ-UBND ngày 18/10/2013 của UBND tỉnh Thanh Hóa); tổ chức nhiều các hội trợ thương mại, hội nghị xúc tiến đầu tư, cung cấp các dịch vụ cho các doanh nghiệp FDI... những chính sách này đều nằm trong hệ thống các yếu tố tác động tích cực đến hoạt động đầu tư tại Thanh Hóa.

3.2. Các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh Thanh Hóa

Trong 5 năm gần đây, thứ tự xếp hạng PCI của Thanh Hóa có sự biến động nhất định (bảng 1). Năm 2019 là năm có điểm số và thứ hạng cao nhất trong 3 năm. Năm 2020 thấp hơn năm 2018 là 0,03 điểm nhưng thứ hạng đã tụt đi 3 bậc so với năm 2018. Điều này cho thấy, bệnh cạnh chỉ số PCI của Thanh Hóa chưa có sự cải thiện mạnh mẽ thì PCI của các tỉnh, thành khác đã có sự tiến bộ vượt bậc, sự tiến bộ của họ đã vượt lên trên Thanh Hóa, vì thế, mặc dù số điểm cơ bản giữ nguyên nhưng thứ hạng không giữ được.

Trong 10 chỉ tiêu thành phần cấu thành nên PCI, có 3 chỉ tiêu có trọng số là 20% bao gồm: tính minh bạch, dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp và đào tạo lao động. Riêng dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp có 24 chỉ tiêu con.

Bảng 1. Điểm và xếp hạng PCI tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2018 - 2020

Năm	Điểm tổng hợp	Kết quả xếp hạng
2016	58,54	31
2017	62,46	28
2018	63,94	25
2019	65,64	24
2020	63,91	28

Nguồn: VCCI Việt Nam

Chỉ tiêu dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp của Thanh Hóa được thể hiện ở bảng 2. Có 95% số doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp FDI được khảo sát tham gia cung cấp dịch vụ. Vì thế có thể khẳng định, kết quả khảo sát chung này cũng phản ánh được các kết quả đối với các doanh nghiệp FDI của tỉnh Thanh Hóa.

Năm 2017 là năm có thứ hạng thấp nhất trong 05 năm (tụt 22 bậc) mặc dù điểm số tăng so với hầu hết các chỉ tiêu thành phần đều được cải thiện so với năm 2016. Điều này chứng tỏ tuy tỉnh có sự nỗ lực trong việc cải thiện dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp nhưng sự nỗ lực này vẫn chưa bằng các tỉnh khác. Năm 2018, Thanh Hóa đã có sự bứt phá đáng kể, lấy lại được thứ hạng của mình đồng thời cải thiện mạnh mẽ điểm số của chỉ tiêu này. Năm 2019 là năm đầy khó khăn đối với các doanh nghiệp do dịch Covid xảy ra, giãn cách xã hội bắt đầu từ ngày 1 tháng 4, nhiều doanh nghiệp phải tạm thời dừng hoạt động. Năm 2019, dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp của Thanh Hóa tụt 6 bậc so với năm 2018 (xếp thứ 9/63 tỉnh so với xếp thứ 3/63 tỉnh), điểm số thì giảm 0,5 điểm - đây là mức giảm tương đối lớn. Một số chỉ tiêu cung cấp dịch vụ thành phần năm 2019 giảm mạnh so với 2018 như: doanh nghiệp có ý định tiếp tục sử dụng dịch vụ xúc tiến thương mại giảm từ 80% xuống còn 50% mặc dù số lượng hội chợ thương mại năm 2019 tăng hơn rất nhiều so với năm 2018 (17 hội chợ so với 4 hội chợ); số doanh nghiệp có ý định tiếp tục sử dụng dịch vụ tìm kiếm đối tác kinh doanh giảm từ 78% xuống còn 52%; số doanh nghiệp có ý định tiếp tục sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật giảm từ 72% xuống còn 54%; doanh nghiệp từng sử dụng dịch vụ đào tạo về kế toán, tài chính giảm từ 74% xuống còn 51%; doanh nghiệp có ý định tiếp tục sử dụng dịch vụ đào tạo về quản trị kinh doanh giảm từ 71% về 56%.

Có một số chỉ tiêu được cải thiện (doanh nghiệp đã sử dụng nhà cung cấp tư nhân cho dịch vụ tìm kiếm thông tin thị trường; doanh nghiệp đã sử dụng nhà cung cấp tư nhân cho dịch vụ tư vấn pháp luật; doanh nghiệp đã sử dụng nhà cung cấp tư nhân cho dịch vụ liên quan tới công nghệ; doanh nghiệp đã sử dụng nhà cung cấp tư nhân cho dịch vụ đào tạo về kế toán - tài chính...) nhưng sự cải thiện này vẫn yếu so với sự sụt giảm của những chỉ số trên. Hơn nữa, có thể thấy một xu hướng là các doanh nghiệp chuyển dịch dần sang sử dụng dịch vụ của tư nhân thay vì của các cơ quan nhà nước.

Bảng 2. Các chỉ số dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp tại tỉnh Thanh Hóa

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
Thứ hạng	4	26	3	9	7
Điểm số	6,19	6,72	7,37	6,87	7,03
Số hội chợ thương mại do tỉnh tổ chức trong năm vừa qua	17	4	4	17	17
Tỉ lệ DN cung cấp dịch vụ (CCDV) trên tổng số doanh nghiệp	1,38%	2,46%	2,97%	2,23%	3,29%
Tỉ lệ DN CCDV tư nhân và FDI trên tổng số DN CCDV	85%	90%	95%	95%	95%
DN từng sử dụng dịch vụ tìm kiếm thông tin thị trường (TTTT)	35%	47%	65%	55%	47%
DN đã sử dụng nhà cung cấp tư nhân cho dịch vụ tìm kiếm TTTT	50%	67%	70%	77%	53%
DN có ý định tiếp tục sử dụng dịch vụ tìm kiếm TTTT	85%	61%	73%	67%	80%
DN từng sử dụng dịch vụ tư vấn về pháp luật (TVPL)	39%	66%	68%	61%	51%
DN đã sử dụng nhà cung cấp tư nhân cho dịch vụ TVPL	29%	48%	50%	63%	67%
DN có ý định tiếp tục sử dụng dịch vụ TVPL	55%	59%	72%	54%	78%
DN từng sử dụng dịch vụ tìm kiếm đối tác kinh doanh (ĐTKD)	32%	46%	60%	60%	35%
DN đã sử dụng nhà cung cấp tư nhân cho dịch vụ tìm kiếm ĐTKD	63%	50%	72%	63%	67%
DN có ý định tiếp tục sử dụng dịch vụ tìm kiếm ĐTKD	73%	63%	78%	52%	67%
DN từng sử dụng dịch vụ xúc tiến thương mại (XTTM)	24%	57%	65%	61%	45%
DN đã sử dụng nhà cung cấp tư nhân cho dịch vụ XTTM	13%	50%	41%	55%	56%
DN có ý định tiếp tục sử dụng dịch vụ XTTM	63%	63%	82%	50%	67%
DN từng sử dụng dịch vụ liên quan tới công nghệ	29%	43%	76%	60%	39%
DN đã sử dụng nhà cung cấp tư nhân cho dịch vụ liên quan tới công nghệ	46%	56%	69%	78%	71%
DN có ý định tiếp tục sử dụng dịch vụ liên quan tới công nghệ	64%	67%	56%	44%	57%
DN từng sử dụng dịch vụ đào tạo về kế toán, tài chính (KTTC)	34%	57%	74%	51%	57%
DN đã sử dụng nhà cung cấp tư nhân cho dịch vụ đào tạo về KTTC	26%	80%	59%	76%	67%
DN có ý định tiếp tục sử dụng dịch vụ đào tạo về KTTC	65%	70%	69%	71%	67%
DN từng sử dụng dịch vụ đào tạo về quản trị kinh doanh (QTKD)	27%	55%	67%	64%	45%
DN đã sử dụng nhà cung cấp tư nhân cho dịch vụ đào tạo về QTKD	35%	63%	67%	64%	60%
DN có ý định tiếp tục sử dụng dịch vụ đào tạo về QTKD	58%	63%	71%	56%	80%

Ghi chú: các chỉ số tăng lên các chỉ số giảm đi

Nguồn: Tổng hợp từ PCI Việt Nam các năm 2016 - 2020

Năm 2020, điểm số được cải thiện (tăng 0,16 điểm) đồng thời cũng tăng 2 bậc về dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp. Những chỉ tiêu tạo nên sự gia tăng điểm số trong năm 2020 như: doanh nghiệp có ý định tiếp tục sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật; doanh nghiệp có ý định tiếp tục sử dụng dịch vụ đào tạo về quản trị kinh doanh; doanh nghiệp có ý định tiếp tục sử dụng dịch vụ tìm kiếm thông tin thị trường; doanh nghiệp có ý định tiếp tục sử dụng dịch vụ tìm kiếm đối tác kinh doanh; doanh nghiệp có ý định tiếp tục sử dụng dịch vụ xúc tiến thương mại; doanh nghiệp có ý định tiếp tục sử dụng dịch vụ liên quan tới công nghệ; doanh nghiệp có ý định tiếp tục sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật.

Trong cả giai đoạn, một số dịch vụ hỗ trợ được cải thiện rõ rệt như doanh nghiệp đã sử dụng nhà cung cấp tư nhân cho dịch vụ liên quan tới công nghệ (tăng liên tục từ năm 2016 đạt 46% đến 2019 đạt 78% số doanh nghiệp, năm 2020 có giảm nhưng vẫn cao hơn năm 2016); doanh nghiệp có ý định tiếp tục sử dụng dịch vụ đào tạo về quản trị kinh doanh (tăng từ 58% năm 2016 lên 80% năm 2020). Đặc biệt, dịch vụ tư vấn pháp luật của các doanh nghiệp tư nhân được các doanh nghiệp sử dụng tăng đều qua các năm chứng tỏ các doanh nghiệp rất cần đến dịch vụ này.

Bảng 3. Các chỉ tiêu thành phần của PCI Thanh Hóa

Năm	2016	2017	2018	2019	2020
Gia nhập thị trường	8,07	8,30	6,93	7,69	8,17
Tiếp cận đất đai	5,47	6,96	6,22	6,23	6,94
Tính minh bạch	6,43	6,36	6,21	6,91	5,34
Chi phí thời gian	5,35	6,23	6,30	6,43	7,29
Chi phí không chính thức	4,65	4,57	4,96	6,17	6,47
Cạnh tranh bình đẳng	3,12	4,61	4,72	4,81	5,95
Tính năng động	4,65	5,57	5,88	5,94	5,42
Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp	6,19	6,72	7,37	6,87	7,03
Đào tạo lao động	6,33	6,51	6,88	6,71	6,41
Thiết chế pháp lý	5,35	5,74	6,06	5,84	6,02
Tổng điểm (PCI)	58,54	62,46	63,94	65,64	63,91
Xếp hạng	31	28	25	24	28
Xếp hạng dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp/10 chỉ tiêu	4	3	1	3	3

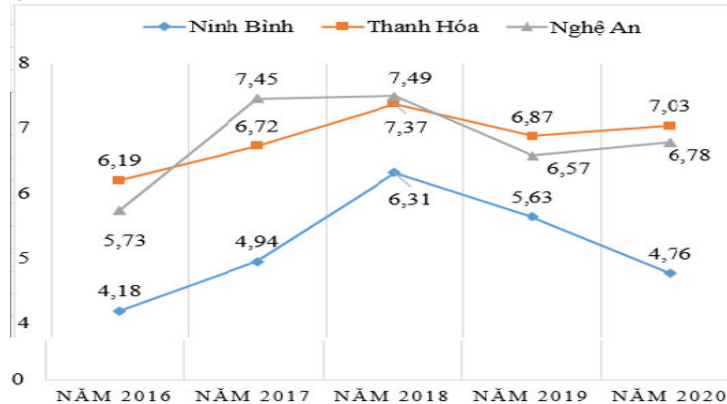
Nguồn: PCI Việt Nam

Một số dịch vụ hỗ trợ được hơn 70% số doanh nghiệp tại Thanh Hóa sử dụng như dịch vụ tìm kiếm thông tin thị trường; dịch vụ đào tạo về quản trị kinh doanh; dịch vụ tư vấn pháp luật; dịch vụ liên quan tới công nghệ của nhà cung cấp tư nhân. Ngược lại một số dịch vụ có dưới 50% doanh nghiệp tại Thanh Hóa sử dụng như dịch vụ xúc tiến thương mại (giảm liên tục từ năm 2017 đến 2020); dịch vụ tìm kiếm đối tác kinh doanh.

Nếu so sánh tương quan chỉ tiêu dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp của Thanh Hóa so với PCI tổng thì có thể thấy, dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp của Thanh Hóa là thế mạnh, có điểm số cao và cũng là chỉ tiêu đóng góp đáng kể vào PCI của Thanh Hóa (bảng 3).

3.3. Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp của một số tỉnh

Để đánh giá rõ hơn dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp FDI của tỉnh Thanh Hoá, bài báo so sánh chỉ số này giữa tỉnh Thanh Hóa với hai tỉnh lân cận là Ninh Bình và Nghệ An.



Nguồn: PCI Việt Nam

Hình 1. Kết quả so sánh điểm dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp giữa Thanh Hóa với Ninh Bình và Nghệ An

Ta thấy, điểm dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp của Thanh Hóa cao hơn Ninh Bình ở tất cả các năm. Tuy nhiên, khi so sánh với Nghệ An, điểm số chỉ tiêu này của Thanh Hóa cao hơn vào năm 2016, thấp hơn vào năm 2017 và 2018 nhưng lại vượt lên vào năm 2019 và 2020. Điều này là minh chứng cho sự nỗ lực của Thanh Hóa trong việc cải thiện chỉ số dịch vụ hỗ trợ cho các doanh nghiệp khi đầu tư sản xuất - kinh doanh tại địa phương. Và cũng là điểm nhấn, là cơ sở tạo ra niềm tin đối với các doanh nghiệp FDI khi lựa chọn đầu tư tại Thanh Hóa.

Từ những phân tích trên, căn cứ các kết quả điều tra PCI liên quan đến các doanh nghiệp FDI, kết hợp với phỏng vấn chuyên gia, có thể nhận định một số kết quả đạt được và hạn chế trong hoạt động của các doanh nghiệp FDI dưới góc nhìn từ dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp như sau:

Khối doanh nghiệp FDI khá lạc quan, năm 2020 có 41% doanh nghiệp FDI có ý định tăng quy mô kinh doanh, so với năm 2019 là 53%, năm 2018 là 60%. Trong điều kiện dịch bệnh thì đây là những kết quả đáng khích lệ

Niềm tin của các doanh nghiệp FDI vào việc cung cấp dịch vụ nói chung của địa phương tăng lên, đặc biệt là dịch vụ tư vấn pháp luật, khi các doanh nghiệp FDI được tham gia vào hoạt động hoạch định chính sách, họ cũng sẵn sàng tuân thủ luật định hơn (Malesky, 2020).

Đánh giá của doanh nghiệp FDI về lĩnh vực chất lượng cung cấp dịch vụ công đã cải thiện đáng kể, tăng từ mức báo động 29% năm 2014 lên gần 46% năm 2020. 42% doanh nghiệp FDI nhận định chất lượng cung cấp dịch vụ công ở Việt Nam tốt hơn các nước khác.

Tuy nhiên, kết quả cũng cho thấy một số hạn chế:

Quy mô vốn đầu tư của doanh nghiệp FDI có xu hướng chững lại, thậm chí giảm so với trước đó mặc dù số lượng. Trong khi số lượng doanh nghiệp FDI tiếp tục tăng lên, quy mô vốn đầu tư và lao động trung bình của khối này đang có xu hướng thu nhỏ dần (Malesky, 2020).

Các nhà đầu tư nước ngoài vẫn coi chất lượng cung cấp dịch vụ công là điểm yếu của Việt Nam, dù đánh giá của doanh nghiệp FDI về lĩnh vực này đã cải thiện đáng kể.

Hệ thống quy định chung về cung cấp dịch vụ chưa được các nhà đầu tư FDI đánh giá cao.

Các trung tâm hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp, đặc biệt là trung tâm của nhà nước còn hạn chế cả về số lượng và chất lượng hoạt động, các doanh nghiệp FDI có xu hướng sử dụng dịch vụ hỗ trợ của các công ty tư nhân.

3.4. Một số giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp FDI thông qua các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp tại Thanh Hóa

Việc phân tích kết quả dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp trong khoảng thời gian 5 năm (2016 - 2020) đã đánh được giá kết quả cải thiện chất lượng cung cấp dịch vụ cho các doanh nghiệp FDI tại Thanh Hóa, xác định được những kết quả và hạn chế từ đó có hướng trọng tâm để cải thiện trong thời gian tới.

Để hỗ trợ được tốt hơn, nâng cao điểm số dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, từ đó nâng cao PCI của Thanh Hóa, thu hút được nhiều vốn FDI, trong thời gian tới cần thực hiện một số giải pháp sau:

Thứ nhất, thực hiện cải thiện nhiều chỉ tiêu thành phần khác ngoài chỉ tiêu dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, nâng cao một cách đồng bộ PCI tỉnh Thanh Hóa, cải thiện cả về điểm số lần thứ bậc. Cải thiện đồng bộ môi trường kinh doanh cho địa phương, từ đó tạo ra các điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động, tạo ra niềm tin cho các doanh nghiệp FDI để họ thực hiện đầu tư vào Thanh Hóa. Cũng có thể ưu tiên cải thiện một số chỉ số ảnh hưởng lớn đến nhà đầu tư nước ngoài như mức độ minh bạch trong điều hành kinh tế; nâng cao hiệu quả, hiệu lực thực thi tại cấp huyện thị sở ngành; tiếp tục tập trung giảm thiểu gánh nặng chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp thông qua việc thúc đẩy cải cách thủ tục hành chính và gánh nặng thanh, kiểm tra cho doanh nghiệp; đồng thời tiếp tục nỗ lực cắt giảm chi phí không chính thức cho các doanh nghiệp.

Thứ hai, riêng đối với chỉ tiêu dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, cần tập trung phát huy những chỉ tiêu con đang là thế mạnh của tỉnh như: hỗ trợ và phát triển hệ thống tư nhân hoạt động trong lĩnh vực nghiên cứu và cung cấp thông tin thị trường cho doanh nghiệp FDI; cung cấp nguồn lực, đặc biệt là nguồn lao động về quản trị kinh doanh; xây dựng và nâng cao hệ thống các cơ quan tư vấn pháp luật, bên cạnh phát triển hệ thống tư nhân cần tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm của nhà nước.

Thứ ba, cải thiện một số dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp còn yếu kém như nâng cao hiệu quả của các hoạt động xúc tiến thương mại; tạo ra cơ hội tìm kiếm đối tác kinh doanh, đặc biệt là đối tác cung cấp các yếu tố đầu vào cho các doanh nghiệp FDI. Đối với nhà đầu tư nước ngoài, họ có lợi thế về công nghệ, về quản lý tài chính, vì vậy, những dịch vụ hỗ trợ về công nghệ, tài chính kế toán chỉ mang tính bổ trợ cho các doanh nghiệp FDI.

Thứ tư, phát huy hơn nữa vai trò của VCCI Thanh Hóa trong việc tư vấn, hỗ trợ và giải đáp thắc mắc cho các doanh nghiệp FDI. Ngoài những cơ quan liên quan về chuyên ngành thì VICC Thanh Hóa là đầu mối hỗ trợ doanh nghiệp.

4. KẾT LUẬN

Tận dụng và phát huy triệt để vai trò của FDI trong phát triển kinh tế - xã hội sẽ tạo ra lợi thế cho Thanh Hóa trong thời gian tới. Một lần nữa có thể khẳng định, nâng cao và hoàn thiện dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp là một trong những giải pháp tăng cường thu hút FDI vào Thanh Hóa. Vì thế, trong thời gian tới, cần nâng cao chỉ số này, để nâng cao sự đóng góp của nó vào PCI tỉnh nhà. Muốn làm tốt điều này cần phải có sự đoàn kết của toàn dân, các doanh nghiệp và cả các cơ quan nhà nước.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Ban chấp hành Trung ương Đảng (2020), *Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05-8-2020 về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*.
- [2] Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa (2020), *Báo cáo tình hình thực hiện kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa năm 2020, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021*.
- [3] Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa (2008), *Quyết định số 2541/2008/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2008*.

- [4] Phạm Thế Hùng và cộng sự (2019), Hoàn thiện thể chế, chính sách đối với doanh nghiệp FDI tại Việt Nam, *Tạp chí Tài chính*, Kỳ 2 - tháng 12, tr.24 - 27.
- [5] VCCI Việt Nam (2018 - 2020), *Báo cáo dữ liệu điều tra của PCI Việt Nam*.
- [6] VCCI Việt Nam (2018 - 2020), *PCI chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của Việt nam- Hồ sơ 63 tỉnh, thành phố Việt Nam*.
- [7] Edmund James Malesky (2020), *Kết quả khảo sát PCI - FDI 2020 và phân tích chuyên sâu về động lực thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư vào công nghệ xanh*, Bài báo cáo tại Lễ công bố chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2020.

FDI ATTRACTION IN THANH HOA PROVINCE FROM THE PERSPECTIVE OF ENTERPRISE SUPPORT SERVICE

Uong Thi Nga

ABSTRACT

Attracting FDI is the goal of many localities in the process of socio-economic development. One of the solutions to attract FDI into Thanh Hoa province is to improve the Provincial Competitiveness Index (PCI), by improving business support services. In the research process, the author analyzed the current status of business support services in Thanh Hoa province, pointed out the achieved results, and the remaining limitations for FDI enterprises from the results of the investigation related to business support services in PCI, thereby proposing solutions to improve this index to enhance FDI attraction in the future.

Keywords: *PCI, business support services, Thanh Hoa province, improving provincial competitiveness index.*

** Ngày nộp bài: 19/5/2021; Ngày gửi phản biện: 20/5/2021; Ngày duyệt đăng: 31/10/2022*